

Thơ Của Người Mất Trí

Bài của CỎ LỎ SĨ NTB

Giờ chồng thơ cũ, và đọc lại một bài viết của anh bạn tên NKL ở Chicago ngày 2 tháng 5, 2005, tôi liên tưởng đến ca khúc “*Tình ca của người mất trí*” do nhạc sĩ TCS sáng tác vào khoảng cuối thập niên 1960. Đây là bài viết của một người đã tỉnh sau một thời gian dài *mất trí*, trong đó có những bài thơ mà tôi cho là tuyệt tác. Tôi muốn đặt tên cho những bài thơ ấy: “*Thơ của người mất trí*”, có lẽ ít người được dịp đọc vì tác giả ẩn danh và cũng không muốn phổ biến. Tôi nghĩ rằng những bài thơ ấy nằm trong bóng tối đã hơn nửa thế kỷ, và tác giả sẽ không phiền trách nếu như tôi mang nó ra ánh sáng để cùng chia sẻ với mọi người, theo ý của hai câu thơ mở đầu một giai thoại:

*Tôi mở quán cho đời vui chút chút
Bán ruột gan nhưng để lại tâm lòng.*

Đó là hai câu thơ của một người điên đã tỉnh, sống trong *Dưỡng trí viện Biên hòa* quá lâu, đến khi tâm trí phục hồi, được *Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài* cho xuất viện, người điên này không còn nhớ thân nhân mình là những ai và quê hương mình ở đâu. Anh trở thành tứ cổ vô thân sau thời gian dài điên loạn, đành chấp nhận *Biên hòa* làm quê hương, và *Dưỡng trí viện* là khu nhà lý tưởng của mình. Anh xin được tiếp tục ở lại nơi đây, bởi vì tại đó cũng có những người bạn cùng hoàn cảnh giống như anh. Thỉnh thoảng anh lên ra chợ *Biên hòa* đi xin để kiếm tiền. Lâu ngày dành dụm được một số tiền nho nhỏ, và nhờ sự giúp đỡ của nhiều người, anh cất một cái chòi, mở quán bán cháo lòng, cà phê, phía bên kia lộ, ngang cổng *Dưỡng trí viện Biên hòa*.

Vốn liếng một nồi cháo nhỏ, một ít lòng heo, vài bình cà phê, hai chiếc bàn cũ kỹ, mấy cái ghế tạp nham, nhưng khách hiếu kỳ lui tới khá đông. Lý do là ngoài hai câu thơ trên, còn nhiều câu thơ khác dán trên vách, là phần trang trí duy nhất trong quán. Những vần thơ viết không tròn nét, không mang tên tác giả, nhưng theo nội dung, người ta đoán những bài thơ ấy của những người điên ... đã tỉnh.

Trống đám ma

*Mời nghe tao tưởng diệu ... thùng
Nghe cho thiệt kỹ thì thành ... cheng cheng!*

*Một hồi nghe lại thành ... điên
Nghe cho thiệt kỹ ... điên điên ... khùng khùng!
Thùng thùng ... cheng cheng
Khùng khùng ... điên điên.*

Yêu đương

*Này đây cục nhớ cục thương
Mảnh chần mảnh áo cái quần xác xơ
Thằng khùng mà nói chuyện thơ
Thằng điên giả bộ đại khờ ... yêu thương!
Thằng điên nặng lại ở ngoài
Còn tôi điên nhẹ vào ngay chốn này
Phủ chăn trùm chiếu tối ngày
Mà sao họ biết (cười). Chỉ ngay chỗ nằm.*

Nhớ người năm cũ

*Chiều về ôm nỗi băng khuâng
Nhớ người năm cũ chiều chần lạnh lùng
Chồng tui nó biểu tui khùng
Dấu trong vạt áo mảnh lòng đơn sơ
Giã thương ép giọt ơ hồ
Trái trăm năm rụng vẫn thơ khóc người
Lạnh lùng tôi xót thương tôi
Khùng điên khép kín cuộc đời nơi đây!*

Chớ đèo bồng

*Mẹ ơi! Mẹ chớ đèo bồng
Sắc hương chi nữa mà chồng với con
Có chồng có thưở còn son
Bây giờ mẹ quá nửa đường trần gian.*

Cây gậy

*Cây gậy này hữu dụng
Gặp con chó cắn càn
Nó cũng sẽ được dùng
Đánh những tên bán nước.*

Trái ngược

*Ai bảo vầng trăng tròn
Tôi thấy vầng trăng méo
Cái lưỡi đời lắt léo
Mình tỉnh họ biểu điên.
Chịu!*

*Mình ngồi nơi thềm tiên
Đếm sao trời rơi rụng
Rõ ràng bài toán cộng*

*Họ lại bảo toán trừ.
Chịu!*

*Thôi thế thế là thôi
Còn chi mà nói nữa
Rõ ràng thời bình lừa
Họ lại bảo thanh bình.
Chịu!*

*Chỉ còn nước làm thinh
Ai nói gì cũng mặc!*

Cái quán trên đây được nhiều người chú ý và vì tình thương mà họ thường lui tới giúp đỡ, coi như một cái quán *Văn nghệ* của những người *điên* ... “*tỉnh*.” Nếu có ai bất chợt hỏi những bài thơ trên vách là của ai thì thường được nghe “chủ quán” trả lời: “*Tất cả những gì nằm trong quán này đều là của tôi*”, tiếp theo đó là một tràng cười sáng khoái. Ai muốn hiểu sao cũng được.

Khi bắt đầu câu chuyện, tôi có nói tới hai cụm từ “*Dưỡng trí viện Biên hòa*” và “*Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài*.” Nhân đây, xin được trở lại một chút thời gian trong quá khứ, vì nói về Dưỡng trí viện thì không thể không nhắc Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài.

Người bình dân miền Nam Việt nam trước năm 1975 thường gọi *Bệnh viện Tâm thần Biên hòa* ngày nay là *Nhà thương điên Biên hòa*. Thật ra nó mang tên Pháp là *Asile d'agaliés*, tạm dịch *Trú xứ của người điên* hay *Trại điên*, thành lập vào năm 1914, tại một khu đất rộng ngoại châu thành Biên hòa. Đó là một trong ba trại điên đầu tiên có tầm vóc quốc tế, do Pháp xây dựng tại Đông dương. Trại điên thứ hai thành lập tại làng Vôi (tỉnh Bắc giang) năm 1934, nhưng sau năm 1945 thì hoàn toàn hoang phế vì chiến cuộc. Trại điên thứ ba xây cất tại Takhmau (Kampuchia) vào năm 1940.

Nhà thương điên Biên hòa cách chợ Biên hòa khoảng 4 km, diện tích 22 hecta, nằm bên trái quốc lộ 1 theo hướng từ Biên hòa đi Long khánh. Trước năm 1914 đây là khu rừng hoang, chung quanh hai bên đường là sở cao su của người Pháp. Sau tám đời giám đốc trại người Pháp và một đời giám đốc người Nhật, thì tới đời giám đốc người Việt nam đầu tiên là Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài.

Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài (1896-1955) quê Long châu (tỉnh Vĩnh long), tốt nghiệp Cao đẳng Y khoa Hà nội, rồi sau đó tốt nghiệp khoa Tâm lý tại Đại học Sorbonne (Pháp). Năm 1929, ông được bổ nhiệm về Trại điên Biên hòa và tiếp tục làm việc tại đây cho đến ngày qua đời (1955). Năm 1950, Trại điên Biên hòa được đổi tên Việt nam là “*Dưỡng trí*

viện Biên hòa.” Ba tháng sau ngày Bác sĩ Hoài mất (tháng 8-1955), bệnh viện chính thức mang tên “*Dưỡng trí viện Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài*”, và đoạn đường từ chợ Biên hòa đi ngang qua bệnh viện cũng được đặt tên “*Đường Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài*.” Cho đến sau 30-4-1975, Dưỡng trí viện Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài và cả con đường mang tên ông cũng bị xóa tên, Dưỡng trí viện biến thành “*Bệnh viện Tâm thần Biên hòa*.”

Trong suốt thời gian phục vụ tại Dưỡng trí viện, Bác sĩ Hoài được mọi người yêu thương và đặt tên cho ông là *Bác sĩ của người điên*. Ông đã dành hết tâm trí và sức lực để săn sóc chữa trị cho bệnh nhân, xây dựng bệnh viện, và chăm lo đời sống cho những nhân viên của mình. Năm 1942, *máy điện kinh* (électrochoc) được đưa vào chữa trị đạt hiệu quả tốt, là một phát minh tự chế tạo của hai người bác sĩ, Pierre Doroll và Nguyễn Văn Hoài. Nhà thương điên Biên hòa là nơi thứ tư trên thế giới sử dụng *liệu pháp sốc điện*, đứng sau Rome (Italia), Alger (Algeria), và Fukuoka (Nhật bản).

Năm 1945, khi cuộc chiến Việt Pháp bùng nổ vào tháng 8, vấn đề sơ tán theo chủ trương tiêu thổ kháng chiến được đặt ra, Bác sĩ Hoài mạnh dạn thuyết phục với Ủy ban Kháng chiến tỉnh Biên hòa đồng ý không di tản bệnh viện. Ông nói: “Bệnh viện hàng mấy trăm bệnh nhân đều là người mất trí, lúc sơ tán làm sao tránh khỏi tên roi đạn lạc. Người điên là những người đáng thương vô cùng, cần phải hạn chế tối đa các tổn thất cho họ, cả về cơ thể lẫn tinh thần.” à chính trong thời gian ấy (1945-1947), Bác sĩ Hoài cùng nhân viên của ông chiến đấu hầu như đơn độc với hàng trăm giường bệnh thiếu thốn mọi phương tiện cũng như thuốc men. Toàn bệnh viện chỉ có một mình ông là bác sĩ, vừa trực tiếp điều trị chuyên môn, lại vừa làm công việc quản lý.

Năm 1946, khi Pháp nắm quyền trở lại, Trại điên Biên hòa gần như bị bỏ quên. Bác sĩ Hoài phải kêu gọi và đấu tranh với chính phủ Trần Văn Hữu để đem lại quyền lợi cho nhân viên và những người bệnh của mình. *Người thầy thuốc áo trắng* ngày ngày đạp xe đi quanh khuôn viên bệnh viện hàng chục hecta để vấn an từng người bệnh, thăm hỏi từng nhân viên của ông. Có những việc ông làm không liên quan gì tới nghề nghiệp của mình. Những công viên mini rải đầy hoa dần dần mọc khắp nơi, với đủ loại cây kiểng và ghế đá. Dòng suối nhỏ chảy ngang bệnh viện được ngăn thành đập ở hai đầu và lát đá hai bên bờ, biến thành một hồ bơi thiên nhiên lúc nào cũng trong vắt nhìn thấy cá lội dưới đáy. Người bệnh được tắm suối theo giờ

giấc qui định, có nhân viên theo canh chừng. Đồng cảm sâu sắc với người bệnh tâm trí, Bác sĩ Hoài là người đầu tiên đem liệu pháp hoạt động vào chữa trị, bệnh nhân có thời biểu làm việc, nghỉ ngơi, giải trí. Những người khá tinh được đi làm ở các sở mộc, nguội, điện ... mỗi tuần được lãnh lương, được phát bánh trái, thuốc hút ... người bệnh vui mừng lắm. Trong bệnh viện có một nhà máy xay, một trại chăn nuôi, một xưởng dạy nghề tổng hợp (rèn, mộc, nguội, điện ...) Bác sĩ Hoài nói: “*Người bệnh phải được trả công về việc làm của họ để có tiền tiêu vật hoặc làm lộ phí khi xuất viện.*”

Trong những chuyến thị sát thường kỳ quanh bệnh viện, luôn luôn trong túi áo của Bác sĩ Hoài có đầy kẹo. Ông bảo: “*Người điên như trẻ con, tôi muốn vui chung với họ một niềm vui, buồn chung với họ một nỗi buồn.*” Thân nhân của người bệnh đến thăm nuôi, nếu gia cảnh quá thiếu thốn, còn được cấp cơm ăn nước uống và tiền xe tàu. Trong cuộc đời thầy thuốc của ông, Bác sĩ Hoài nhận được hàng ngàn lá thư của thân nhân và những người bệnh đã tỉnh từ mọi miền đất nước, kể cả những bệnh nhân người Pháp, gởi về tạ ơn ông.

Từ một *trại nhốt người điên* trong thời kỳ đầu, Bác sĩ Hoài đã biến thành một chỗ ở lý tưởng cho người bệnh tâm trí. Ông nói: “*Có người cho rằng điên là thoát tục mà Dưỡng trí viện là cõi thiên đường. Hiểu như vậy có đúng không? Thật ra, lời ví không hẳn đúng mà cũng không sai lắm.*”

Ngoài lĩnh vực y học, Bác sĩ Hoài còn nghiên cứu về văn hóa, xã hội, triết học, thần học, tâm lý học, v.v... Ông thành thạo nhiều ngôn ngữ như Pháp, Hán, La tinh, Hy Lạp, Anh, ... Đời sống của

ông thanh bạch giản dị như bài thơ “Phong hoa chữ l” mà ông đã viết:

*Chữ l ngang thẳng
Chẳng vì ai
Chẳng tùy ai
Chẳng khuất ai
Mãi mãi ta theo ánh sáng.*

Sau khi qua đời ông còn để lại một số tác phẩm nghiên cứu về y học (khoa chữa trị tâm thần) đã xuất bản, di cảo về bệnh tâm trí, ấn phẩm về khoa học vệ sinh tinh thần, và đặc biệt là *luận án về sự tổ chức Dưỡng trí viện Biên hòa* bằng tiếng Pháp.

Năm 1957, Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài được nhà văn Lê Văn Siêu và họa sĩ Tú Duyên đưa vào bức tranh *Cây văn hiến Việt nam* cùng với nhiều danh nhân khác. Năm 1992, tiểu sử của ông được giới thiệu trong *Từ điển Nhân vật Lịch sử Việt nam* do Nguyệt Nguyệt Thắng và Nguyễn Bá Thế biên soạn.

Những người điên của Dưỡng trí viện Biên hòa đều kính trọng thương yêu Bác sĩ Hoài, coi ông như một ân nhân, đã đem họ trở lại kiếp cây sậy biết suy tư, kiếp con người với bộ não tinh vi hơn loài vật. Ông đã thành một nhân vật *Bác sĩ của người điên*.

Bài Thơ của người mất trí như một lời chân thành tưởng nhớ đến ân nhân của mình. Tôi thay lời người chủ quán cháo lòng năm xưa viết lại mấy câu thơ:

*Tôi mở quán cho đời vui chút chút
Bán ruột gan nhưng để lại tấm lòng.*

CỔ LỖ SĨ NTB

Maryland, Aug 2007